

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày: 13 – 11 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Y Tha Mlô; 2. Bà H Nuer Niê

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cum'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cum'gar tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cum'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Minh T**; Sinh ngày 10/9/1997; tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ T (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không; tiền sự: 01, ngày 24/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 03/2020/QĐ-TA, thời hạn 18 tháng, ngày 28/11/2021 T chấp hành xong Quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 20/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư M'gar, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Minh T là người nghiện ma túy, qua các mối quan hệ xã hội biết được khu vực gần công bến xe tỉnh Đắk Lắk thuộc đường N, thành phố B có người bán ma túy.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/8/2023, T bắt xe buýt đi từ thị trấn Q, huyện C đến bến xe tỉnh Đắk Lắk để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực gần cổng bến xe tỉnh Đắk Lắk gặp một nam thanh niên (không biết nhân thân, lai lịch) hỏi “*có biết ai có bán ma túy đá không?*”, người này hỏi T là “*mua nhiều không?*”, T trả lời “*mua 300.000 đồng*”. Người nam thanh niên này chỉ cho T ma túy để gần một gốc cây và bảo T đến lấy rồi bỏ tiền lại đó. T đi đến chỗ gốc cây mà người này chỉ và thấy 01 túi nylon trong suốt có kích thước khoảng (02x02)cm, đồng thời bên cạnh có vật dụng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ, 01 ống bằng thủy tinh màu trong suốt (nỏ), 01 ống hút bằng nhựa màu trắng, vàng. T đã lấy túi nylon này cùng vật dụng để sử dụng ma túy rồi để lại 300.000 đồng, sau đó T bắt xe buýt đi về thị trấn Q. Khi về đến thị trấn Q, T đi bộ đến buôn K, xã C tìm chỗ vắng người để sử dụng ma túy. Khi T đang đi trên đường thuộc buôn K thì bị tổ công tác của Công an huyện Cư M’gar phối hợp với Công an xã Cư M’gar kiểm tra, lúc này T đã tự nguyện lấy gói nylon chứa ma túy trong túi quần Jeans bên phải mà T đang mặc cùng vật dụng sử dụng ma túy đá giao nộp cho cơ quan Công an.

Tại bản kết luận giám định số 1017/KL-KTHS ngày 25/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể bên trong 01 (một) gói nylon kích thước (02x02)cm được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng 0,4226 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ngày 20/8/2023 của Trung tâm y tế huyện Cư M’gar kết quả: Võ Minh T dương tính với Methamphetamine.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar thu giữ 01 (một) gói nylon có kích thước (02x02)cm, bên trong túi có chứa chất rắn dạng tinh thể, 01 nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ, 01 ống bằng thủy tinh màu trong suốt (nỏ), 01 ống hút bằng nhựa màu trắng, vàng.

Bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M’gar truy tố bị cáo Võ Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M’gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Minh T như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Minh T từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy chất rắn dạng tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 0,3580 gam ma túy, loại Mathamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 (một) phong bì; 01 nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ, 01 ống bằng thủy tinh màu trong suốt (nỏ), 01 ống hút bằng nhựa màu trắng, vàng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CuM'gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CuM'gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 20/8/2023 tại đoạn đường thuộc buôn K, xã C, huyện Cu M'gar, Võ Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,4226 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị cơ quan công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Võ Minh T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, ADMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam;”.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, đồng thời gây mất ổn định trị an xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là

người có đủ năng lực hành vi và nhận thức để biết được ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, không tổ chức cá nhân nào có quyền sử dụng, tàng trữ, ... trái phép. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, với lối sống không lành mạnh, nghiện ngập nên mặc dù năm 2020 bị cáo đã bị Tòa án áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng sau khi cai nghiện, bị cáo vẫn mua 0,4226 gam ma túy về để sử dụng. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chất rắn dạng tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 0,3580 gam là ma túy, loại Mathamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 (một) phong bì là hàng cấm; 01 nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ, 01 ống bằng thủy tinh màu trong suốt (nỏ), 01 ống hút bằng nhựa màu trắng, vàng là vật dụng sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Trong vụ án này, người nam thanh niên đã bán ma túy cho Võ Minh T trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã tiến hành xác minh, tuy nhiên không xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này nên tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 18/8/2023 tại thị trấn Q, huyện C của Võ Minh T, Công an huyện Cư M'gar đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Võ Minh T, mức phạt 2.000.000 đồng theo Quyết định số 53/QĐ-XPHC ngày 29/8/2023. Võ Minh T đã chấp hành xong quyết định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Võ Minh T** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam ngày 20/8/2023.

**Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy chất rắn dạng tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 0,3580 gam ma túy, loại Mathamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 (một) phong bì; 01 nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ, 01 ống bằng thủy tinh màu trong suốt (nỏ), 01 ống hút bằng nhựa màu trắng, vàng.

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2023 giữa Công an huyện Cư M'gar và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar).

**Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Minh T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND cùng cấp
- THADS huyện; THA phạt tù
- Sở tư pháp; CA huyện
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thiên Lý